

# Tiếp cận hỗ trợ an sinh xã hội của hộ gia đình nông thôn trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (nghiên cứu trường hợp tại xã Vinh Thanh, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế)

Huỳnh Thị Ánh Phương\*

Nhận ngày 7 tháng 1 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 20 tháng 2 năm 2023.

**Tóm tắt:** Bài viết<sup>1</sup> làm rõ thực trạng tiếp cận hỗ trợ an sinh xã hội của hộ gia đình nông thôn ở tỉnh Thừa Thiên Huế trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đại dịch Covid-19 có tác động tiêu cực tới sinh kế và thu nhập của hộ gia đình. Mặc dù Chính phủ đã triển khai nhiều chính sách nhằm hỗ trợ người dân khắc phục khó khăn và giảm thiểu rủi ro, song số hộ gia đình tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức khá thấp. Đa số hộ gia đình thực hiện các biện pháp như sử dụng tiền tiết kiệm, giảm các chi phí chi tiêu, bán bớt tài sản để vượt qua khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh. Để tăng cường vai trò của các chính sách an sinh xã hội trong việc “hỗ trợ” và “tiếp sức” cho người dân trong bối cảnh rủi ro và các cú sốc trong tương lai, cần chú trọng tới khả năng bao phủ và bao trùm của các chính sách để “không ai bị bỏ lại phía sau”.

**Từ khóa:** Đại dịch Covid-19, chính sách an sinh xã hội, hộ gia đình nông thôn, các cú sốc ngoại sinh.

**Phân loại ngành:** Xã hội học

**Abstract:** The article clarifies the practice of accessing the welfare support among rural households in Thừa Thiên Huế province in the context of the Covid-19 pandemic. The research results show that the Covid-19 pandemic had negative impacts on employment and household income. Although the government has implemented many social welfare policies to support people to overcome difficulties and reduce risks, the research results show that the percentage of rural households accessing formal support is quite low. Most households took the response measures including using savings, reducing expenses, and selling off assets to overcome the difficulties in the context of the pandemic. In order to strengthen the role of social welfare policies in “supporting” and “energizing” people in the context of future risks and shocks, it needs to pay proper attention to inclusive and comprehensive policies to ensure “no one left behind”.

**Keywords:** Covid-19 pandemic, social welfare policy, rural households, exogenous shocks.

**Subject classification:** Sociology

## 1. Đặt vấn đề

An sinh xã hội bao gồm hệ thống các chính sách can thiệp của Nhà nước và sự hỗ trợ của tổ chức hay tư nhân nhằm giảm mức độ nghèo đói và tổn thương, nâng cao năng lực tự bảo vệ của người dân và cộng đồng trước những rủi ro hay nguy cơ giảm hoặc mất thu nhập, bảo đảm ổn định, phát triển và công bằng xã hội (Vũ Văn Phúc, 2013). Một hệ thống an sinh xã hội tốt là hệ thống có thể hỗ trợ người dân đối phó và thích ứng với các rủi ro với 3 vòng bảo vệ, gồm: (1) các biện pháp bảo trợ xã hội trực tiếp tới người dân bị ảnh hưởng; (2) các biện pháp ngăn chặn, phòng và giảm thiểu;

\* Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Email: phuonghuynh@husc.edu.vn / htaphuong@husc.edu.vn

<sup>1</sup> Nghiên cứu này được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đại học Huế tài trợ trong đề tài mã số B2022-ĐHH-07.

(3) các biện pháp nâng cao năng lực giảm thiểu rủi ro và tổn thương (Newman và cộng sự, 2012). Chính sách bảo đảm an sinh xã hội cho người dân luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm. Trong những năm qua, hệ thống an sinh xã hội của nước ta không ngừng được cải thiện với 5 trụ cột cơ bản, gồm: (1) Bảo hiểm xã hội; (2) Bảo hiểm y tế; (3) Bảo hiểm thất nghiệp; (4) Cứu trợ xã hội; (5) Trợ giúp và ưu đãi xã hội.

Đại dịch Covid-19 được xem là cú sốc ngoại sinh có tác động vô cùng lớn đến nền kinh tế và đời sống của người dân ở hầu hết các quốc gia trên toàn thế giới. Ở Việt Nam, kể ngay từ khi xuất hiện vào đầu năm 2020 cho đến nay, đại dịch đã gây nhiều tác động tiêu cực tới kinh tế, việc làm, lao động và an sinh xã hội của người dân (Phạm Hồng Chương, 2020; Phạm Trương Hoàng và cộng sự, 2020; UNDP, 2021; Đào Ngọc Dung, 2022); trong đó, các hộ gia đình ở nông thôn, hộ gia đình nghèo và vùng dân tộc thiểu số là những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất (Ngân hàng Thế giới, 2020; Trần Anh Quân và cộng sự, 2021).

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tàn phá mạnh mẽ, an sinh xã hội thực sự trở thành một trụ cột quan trọng, góp phần ổn định kinh tế - xã hội và đời sống của người dân ở nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới (François Gerard và cộng sự, 2020; Thu Hòa, 2022). Tại Việt Nam, ngay từ khi đại dịch Covid-19 xuất hiện từ đầu năm 2020 và gây nhiều thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, kinh tế - xã hội và đời sống của người dân, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách và các biện pháp nhằm thực hiện “mục tiêu kép”: phòng chống Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; trợ giúp người dân vượt qua những khó khăn và có thể phục hồi sau đại dịch (Quang Van Nguyen và cộng sự, 2021). Các nghiên cứu gần đây cho thấy, chính sách an sinh xã hội của Việt Nam đã góp phần bảo đảm sinh kế cho người dân, giúp người dân thêm năng lượng ứng phó đại dịch và phục hồi hoạt động sản xuất (Đỗ Văn Quân và Nguyễn Thị Thanh Hương, 2021; Thu Hòa, 2022). Tuy nhiên, một số nghiên cứu khác cũng chỉ ra rằng, người dân ở nhiều địa phương chưa thật sự tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức, mà chủ yếu chủ động áp dụng nhiều biện pháp để có thể vượt qua những khó khăn, thách thức trong đại dịch (Trần Anh Quân và cộng sự, 2021; Nguyễn Văn Nhiều Em và cộng sự, 2022). Thông qua nghiên cứu trường hợp tại một cộng đồng nông thôn ở miền Trung, bài viết này sẽ làm rõ thực trạng tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội của các hộ gia đình nông thôn trong bối cảnh đại dịch Covid-19, trên cơ sở đó nhấn mạnh: cần tăng cường tính bao phủ và bao trùm của các chính sách an sinh xã hội để “không ai bị bỏ lại phía sau”, đặc biệt trong bối cảnh nhiều rủi ro và các cú sốc ngoại sinh như hiện nay.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng dữ liệu thứ cấp và sơ cấp được thu thập từ các nguồn khác nhau. Dữ liệu thứ cấp bao gồm các bài viết liên quan tới chủ đề nghiên cứu, các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam liên quan tới chính sách hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Dữ liệu sơ cấp được thu thập thông qua các phương pháp chính, gồm: phương pháp phỏng vấn cán bộ chủ chốt (lãnh đạo địa phương) và phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi với các hộ gia đình tại xã Vinh Thanh, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đây là một trong những địa phương có người nhiễm Covid-19 và các hoạt động kinh tế - xã hội chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19. Sinh kế chính của người dân ở địa bàn nghiên cứu chủ yếu là các hoạt động kinh tế phi chính thức như: nông - ngư nghiệp, làm thuê, dịch vụ và buôn bán nhỏ.

Bảng hỏi được thiết kế gồm các thông tin về đặc điểm nhân khẩu học, tình trạng việc làm, thu nhập, đời sống hộ gia đình, những biện pháp ứng phó, tiếp cận các hỗ trợ xã hội... Hộ gia đình được lựa chọn tham gia khảo sát dựa trên phương pháp lựa chọn ngẫu nhiên từ danh sách hộ được địa phương cung cấp. Việc tiếp cận địa bàn nghiên cứu và thực hiện các cuộc phỏng vấn, khảo sát

được tiến hành từ tháng 04 đến tháng 10/2022. Trong thời gian đó, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát trên toàn quốc, nhưng vẫn còn nhiều rủi ro và khó khăn như người dân ngại tiếp xúc với người ngoài, có ảnh hưởng nhất định tới việc tiếp cận và khảo sát hộ gia đình. Kết quả, có 173 phiếu khảo sát hợp lệ được sử dụng trong bài viết này. Dữ liệu định lượng từ bảng hỏi được nhập vào phần mềm Excel (Office 365) và được tổng hợp, phân tích chủ yếu bằng thống kê mô tả. Dữ liệu định tính từ phỏng vấn lãnh đạo địa phương được sử dụng để làm rõ các dữ liệu định lượng trong bài viết.

### 3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

#### 3.1. Tổng quan về chính sách hỗ trợ an sinh xã hội của Việt Nam trong bối cảnh Covid-19

Kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới các chính sách an sinh xã hội cho thấy, từ khi đại dịch Covid-19 diễn ra đến nay, Chính phủ Việt Nam đã ban hành nhiều Nghị quyết, quyết định... với mục đích đảm bảo an sinh xã hội cho người dân (bảng 1). Trên cơ sở các nội dung chính sách, nội dung hỗ trợ và đối tượng thụ hưởng, có thể nhóm các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội của Việt Nam liên quan tới đại dịch Covid-19 thành 4 nhóm hỗ trợ chính sau:

Nhóm chính sách hỗ trợ thứ nhất: ngay từ khi đại dịch Covid-19 xuất hiện ở nước ta vào đầu năm 2020, Chính phủ đã ban hành 2 nghị quyết, gồm: Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 04 năm 2020 và Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, và các quyết định liên quan. Các chính sách này chủ yếu tập trung vào hỗ trợ tiền mặt trong 3 tháng cho các đối tượng như người lao động, người sử dụng lao động, người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Nhóm chính sách hỗ trợ thứ hai: trước những tác động nặng nề của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 từ ngày 27 tháng 04 năm 2021, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với 12 chính sách hỗ trợ (bảng 1). Sau một thời gian thực hiện, ngày 08 tháng 10 năm 2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 126/NQ-CP về sửa đổi, bổ sung một số nội dung hỗ trợ trong Nghị quyết số 68/NQ-CP. Các nội dung hỗ trợ và các nhóm đối tượng hưởng lợi trực tiếp từ các chính sách này được mở rộng hơn so với các chính sách trước, như: giảm mức đóng bảo hiểm thất nghiệp, hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm, hỗ trợ người lớn và trẻ em điều trị do nhiễm Covid-19...

Nhóm chính sách thứ ba: căn cứ trên Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15; Chính phủ ban hành Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2021 về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp. Các nội dung hỗ trợ bao gồm: hỗ trợ bằng tiền mặt, giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp... Đối tượng thụ hưởng chính của nhóm chính sách này là người sử dụng lao động và người lao động có đóng quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

Nhóm chính sách thứ tư: khi tình hình dịch bệnh Covid-19 dần được kiểm soát trên diện rộng từ đầu năm 2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 về hỗ trợ phục hồi kinh tế - xã hội thông qua các hình thức hỗ trợ như hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động và cho vay ưu đãi đối với nhiều nhóm đối tượng khác nhau...

Bảng 1: Một số chính sách an sinh xã hội của Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19 giai đoạn 2020-2023

Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung hỗ trợ	Đối tượng thụ hưởng
Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ “Về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”	- Hỗ trợ tiền mặt	- Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng

Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung hỗ trợ	Đối tượng thụ hưởng
Quyết định số 15/2020/QĐ- TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người sử dụng lao động có khó khăn về tài chính</li> <li>- Hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm</li> <li>- Người có công với cách mạng</li> <li>- Đối tượng bảo trợ xã hội</li> <li>- Hộ nghèo, hộ cận nghèo</li> </ul>
Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 04 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”		
Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”		
Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ “Về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ tiền mặt</li> <li>- Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp</li> <li>- Tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động</li> <li>- Người sử dụng lao động</li> <li>- Người lớn và trẻ em bị nhiễm Covid-19</li> </ul>
Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người cao tuổi</li> <li>- Người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng</li> </ul>
Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương</li> <li>- Hỗ trợ người lao động ngừng việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động là hướng dẫn viên du lịch</li> <li>- Hộ kinh doanh</li> </ul>
Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ “Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng</li> <li>-Hỗ trợ trẻ em phải điều trị do nhiễm Covid-19</li> <li>- Hỗ trợ hộ kinh doanh</li> <li>- Cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất</li> </ul>	
Nghị quyết số 03/2021/UBTVQH15 ngày 24 tháng 09 năm 2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Ban hành chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ tiền mặt</li> <li>- Giảm mức đóng quỹ bảo hiểm thất nghiệp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người lao động có đóng bảo hiểm thất nghiệp</li> <li>- Người sử dụng lao động</li> </ul>
Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24 tháng 09 năm 2021 của Chính phủ		

Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung hỗ trợ	Đối tượng thụ hưởng
“Về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”.		
Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 1 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ “Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp”.		
Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 1 năm 2022 của Quốc hội “Về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội”.	- Hỗ trợ tiền thuê nhà - Hỗ trợ tiền mặt - Cho vay hỗ trợ việc làm, duy trì và mở rộng việc làm - Cho vay mua, thuê mua nhà ở xã hội - Cho vay mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến...	- Người dân - Học sinh, sinh viên - Người sử dụng lao động - Người lao động
Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ “Về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình”		
Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính Phủ “Quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động”.		
Quyết định số 791/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ “Về nguyên tắc hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà theo quy định tại Quyết định số 8/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ”.		

*Nguồn:* Tổng hợp từ các văn bản quy phạm pháp luật, 2020-2022

Cùng với Chính phủ; các bộ, ngành liên quan cũng ban hành và triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân trong bối cảnh Covid-19. Cụ thể, Bộ Công Thương đã ban hành Công văn số 2698/BCT-ĐTĐL ngày 16 tháng 04 năm 2020 về “Hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện cho các khách hàng sử dụng điện bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19”. Ngày 13 tháng 12 năm 2021, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định số 1405/QĐ-LĐTBXH về việc Ban hành chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động. Chương trình tập trung vào 7 nhóm chính sách, gồm hỗ trợ tiền mặt cho một số nhóm lao động nhằm giữ chân người lao động, thu hút lao động quay trở lại; hỗ trợ hộ kinh doanh, người lao động vay vốn ưu đãi; kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại; đầu tư các cơ sở chăm lo đối tượng yếu thế bị tổn thương do dịch; chuyển đổi số trong lĩnh vực lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phát triển nhà ở xã hội cho công nhân nghèo, lao động nhập cư.

Bên cạnh đó, các địa phương cũng ban hành nhiều chính sách hỗ trợ người dân, đặc biệt là người nghèo, đối tượng chính sách tại khu vực cách ly, địa bàn thực hiện giãn cách xã hội, như cấp tiền mặt, hỗ trợ lương thực, thực phẩm. Tại địa bàn nghiên cứu, lãnh đạo địa phương cho biết bên cạnh việc triển khai các chính sách của Nhà nước, chính quyền địa phương cũng chủ động hỗ trợ người dân, đặc biệt là các hộ khó khăn, nghèo. Tuy nhiên, do nguồn lực hạn chế, những hỗ trợ chủ yếu là nhu yếu phẩm cơ bản trong giai đoạn phong tỏa, hạn chế đi lại.

Kết quả tổng quan tài liệu cho thấy, các chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam đã được ban hành và thực hiện kịp thời với nhiều loại hình hỗ trợ cho các nhóm đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, có thể thấy rằng, các chính sách hiện hành chưa thật sự bao phủ đến nhiều nhóm đối tượng, trong đó có người dân ở vùng nông thôn - một trong những nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất trước các cú sốc và rủi ro như đại dịch Covid-19.

### 3.2. Đời sống hộ gia đình nông thôn tại địa bàn nghiên cứu trong bối cảnh dịch Covid-19

Dữ liệu ở bảng 2 cho thấy đại dịch Covid-19 đã tác động đến một số yếu tố đời sống của hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu ở mức độ khác nhau (theo thang đo 5 mức độ: 1. Hoàn toàn không nghiêm trọng, 2. Không nghiêm trọng, 3. Bình thường, 4. Nghiêm trọng, 5. Cực kỳ nghiêm trọng); trong đó sinh kế và sức khỏe là hai yếu tố chịu ảnh hưởng nghiêm trọng hơn so với các yếu tố khác, có giá trị trung bình lần lượt là 3,53 (độ lệch chuẩn: 0,9797) và 3,49 (độ lệch chuẩn: 0,9622). Về sinh kế, có 57,22% hộ gia đình cho rằng đại dịch Covid-19 đã tác động đến các hoạt động kinh tế của gia đình ở mức nghiêm trọng hoặc rất nghiêm trọng (bảng 2).

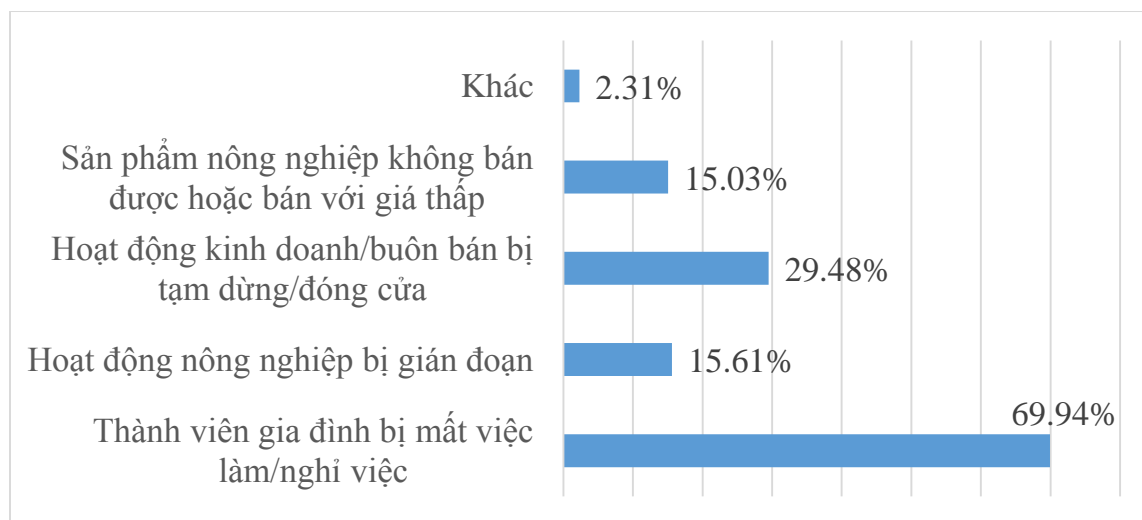
Bảng 2: Mức độ ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến một số yếu tố của đời sống hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu

Yếu tố	Giá trị trung bình	Tỷ lệ (%) theo mức độ					Độ lệch chuẩn
		1	2	3	4	5	
Sức khỏe	3,49	3,47	10,98	30,64	42,77	12,14	0,9622
Sinh kế	3,53	4,62	8,09	30,06	43,93	13,29	0,9797
Thực phẩm, dinh dưỡng	3,03	5,78	18,50	46,24	25,43	4,05	0,8360
Tâm lý, tinh thần	2,77	24,28	12,72	33,53	20,23	9,25	1,2763

Nguồn: Khảo sát hộ gia đình, 2022.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tới các hoạt động kinh tế của hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu dưới nhiều hình thức khác nhau như thể hiện ở biểu đồ 1. Trong đó, lao động bị mất việc hoặc nghỉ việc do tác động của đại dịch Covid-19 chiếm tỷ lệ cao nhất (69,94%). Đa số các lao động địa phương bị mất việc hoặc nghỉ việc là lao động làm thuê mùa vụ hoặc làm thuê hàng ngày tại địa phương hoặc các tỉnh lân cận; một số ít lao động làm thuê ở các tỉnh phía Nam trở về địa phương trong thời gian dịch bệnh diễn ra phức tạp. Các hộ gia đình buôn bán, kinh doanh tại địa phương cũng phải tạm dừng hoặc đóng cửa trong thời gian đại dịch Covid-19 diễn ra.

Biểu đồ 1: Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến các hoạt động kinh tế của hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu



Nguồn: Khảo sát hộ gia đình, 2022.

Trong bối cảnh hoạt động kinh tế bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh, có đến 93,6% hộ gia đình khẳng định thu nhập hộ bị giảm so với trước đây, với mức giảm bình quân là 49,05% (độ lệch chuẩn: 24,7214) với tỷ lệ giảm tối đa là 90% (bảng 3). Theo Ngân hàng Thế giới (2020), sự suy giảm thu nhập của các hộ gia đình có sự khác nhau tùy thuộc vào loại hình và ngành nghề, trong đó các hộ làm công ăn lương có xu hướng ít bị giảm thu nhập hơn so với các loại hộ khác. Kết quả phân tích thống kê của bài viết cũng cho thấy, tỷ lệ hộ gia đình có nguồn thu nhập chính từ làm công ăn lương bị giảm thu nhập thấp hơn so với các hộ gia đình có nguồn thu nhập chính từ các công việc khác (bảng 3). Tỷ lệ giảm tối đa thu nhập của các hộ thuộc nhóm này cũng thấp hơn (70%) so với các hộ có nguồn thu nhập khác (90%). Các hộ có nguồn thu nhập chính từ các hoạt động nông - lâm - ngư nghiệp, công nghiệp - xây dựng và dịch vụ có mức giảm trung bình tương đối giống nhau, trong khoảng 46,28%-52,92%, chủ yếu do lao động phải nghỉ việc, hoạt động sản xuất gián đoạn và hoạt động kinh doanh phải đóng cửa trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Trong khi đó, các hộ gia đình phụ thuộc chính vào nguồn thu nhập từ bên ngoài, như tiền gửi từ người thân ở xa, có tỷ lệ giảm thu nhập cao nhất. Thực tế, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn ra ở cấp toàn cầu, việc liên lạc và tiếp cận nguồn hỗ trợ tài chính từ người thân ở xa rất khó khăn và hạn chế.

Bảng 3: Tỷ lệ giảm thu nhập hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu theo nguồn thu nhập chính trong bối cảnh Covid-19

Nguồn thu nhập chính*	Số lượng hộ	Giá trị trung bình	Giá trị tối thiểu	Giá trị tối đa	Độ lệch chuẩn
Công việc nhà nước	15	31,33	0	70	22,6358
Nông - ngư nghiệp	44	52,05	0	90	25,0190
Công nghiệp - xây dựng	48	52,92	0	90	23,5162
Dịch vụ	58	46,38	0	90	24,7761
Khác (tiền gửi từ người thân ở xa...)	8	61,88	30	90	18,8864
Tổng	173	49,05	0	90	24,7214

\* Được tính dựa trên tỷ lệ đóng góp của nguồn thu nhập đó đối với tổng thu nhập hộ. Trong trường hợp có 2 nguồn thu nhập ngang nhau, hộ gia đình sẽ xác định một nguồn thu nhập chính.

*Nguồn:* Khảo sát hộ gia đình, 2022.

Có thể thấy rằng, đại dịch Covid-19 đã có những tác động tiêu cực đối với đời sống của hộ gia đình nông thôn tại địa bàn nghiên cứu, trong đó, hoạt động kinh tế và thu nhập của hộ chịu ảnh hưởng nặng nề. Tùy thuộc vào hoạt động kinh tế, các hộ gia đình chịu tác động bởi đại dịch Covid-19 theo các hình thức khác nhau như lao động phải nghỉ việc, hoạt động kinh doanh phải đóng cửa, hoạt động sản xuất phải gián đoạn và sản phẩm nông nghiệp không bán được. Về thu nhập, đại dịch Covid-19 đã có tác động tiêu cực tới thu nhập của hầu hết hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu, trong đó, các hộ gia đình có nguồn thu nhập chính từ các hoạt động phi chính thức như sản xuất nông nghiệp, làm thuê, kinh doanh nhỏ lẻ... có tỷ lệ giảm thu nhập cao hơn so với các hộ gia đình có thành viên làm việc trong các cơ quan nhà nước. Số lượng hộ gia đình thuộc các nhóm hộ này cũng chiếm đa số trong mẫu khảo sát và ở địa bàn nghiên cứu. Điều này cho thấy đại dịch Covid-19 có tác động sâu rộng đến sinh kế và thu nhập của người dân nông thôn.

### 3.3. Tiếp cận hỗ trợ an sinh xã hội của hộ gia đình nông thôn ở địa bàn nghiên cứu trong bối cảnh dịch Covid-19

Theo thông tin từ lãnh đạo địa phương, trong thời gian dịch bệnh Covid-19 diễn ra, chính quyền địa phương đã thực hiện nhiều biện pháp phòng chống và hỗ trợ cho người dân theo các chính sách

hiện hành. Kết quả phân tích thống kê cho thấy có 36,4% (63/173) hộ xác nhận có nhận hỗ trợ an sinh xã hội từ chính quyền địa phương với các loại hình hỗ trợ khác nhau (bảng 4). Tuy nhiên, tỷ lệ hộ tiếp cận với các loại hình hỗ trợ này rất thấp; trong đó tỷ lệ cao nhất là được hỗ trợ giảm giá điện (23,1%), được hỗ trợ tiền mặt (10,4%), trong khi các hỗ trợ khác như hỗ trợ lương thực, thuốc men và cho vay ưu đãi có tỷ lệ rất thấp. Việc hỗ trợ lương thực và thuốc men trong giai đoạn dịch bệnh diễn ra là các hỗ trợ cụ thể từ chính quyền địa phương, trong khi các hỗ trợ như tiền mặt, giảm giá điện và vay ưu đãi là các nội dung hỗ trợ từ các chính sách an sinh xã hội hiện hành của Nhà nước và các bộ, ngành.

Bảng 4: Tỷ lệ hộ gia đình nhận hỗ trợ an sinh xã hội từ chính quyền địa phương và các loại hình hỗ trợ

Nguồn thu nhập chính*	Số lượng hộ	Tỷ lệ (%) hộ gia đình nhận hỗ trợ	Tỷ lệ (%) hộ gia đình nhận các loại hình hỗ trợ				
			Hỗ trợ tiền mặt	Giảm giá điện	Hỗ trợ lương thực	Hỗ trợ thuốc, y tế	Cho vay ưu đãi
Tổng hộ khảo sát	173	36,4	10,4	23,1	2,3	6,4	0,6
Công việc nhà nước	15	53,3	6,7	33,3	6,7	20,0	0,0
Nông - ngư nghiệp	44	38,6	9,1	25,0	0,0	4,5	0,0
Công nghiệp - xây dựng	48	43,8	14,6	29,2	4,2	2,1	2,1
Dịch vụ	58	29,3	10,3	17,2	1,7	8,6	0,0
Khác	8	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0

*Nguồn:* Khảo sát hộ gia đình, 2022.

Căn cứ theo nguồn thu nhập chính, mặc dù có tổng tỷ lệ hộ nhận hỗ trợ an sinh xã hội cao nhất so với các nhóm hộ khác, nhưng hộ gia đình có nguồn thu nhập chính từ các công việc nhà nước chủ yếu được giảm giá điện (33,3%), hỗ trợ thuốc men, chăm sóc y tế (20%), trong khi tỷ lệ nhận hỗ trợ về tiền mặt thấp nhất (6,7%) so với các nhóm hộ khác. Tỷ lệ hộ gia đình có nguồn thu nhập chính từ hoạt động xây dựng - công nghiệp được nhận hỗ trợ tiền mặt cao nhất (14,6%), tiếp theo là các hộ có hoạt động kinh doanh, dịch vụ (10,3%) và các hộ sản xuất nông - ngư nghiệp (9,1%). Các hộ có nguồn thu nhập chính từ các nguồn khác, như tiền gửi từ xa, thậm chí không nhận được hỗ trợ an sinh xã hội chính thức nào.

Thông tin từ lãnh đạo địa phương và từ hộ gia đình khảo sát cho thấy, đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và ảnh hưởng trực tiếp tới địa phương chủ yếu từ tháng 4/2021 khi làn sóng dịch lần thứ 4 bùng phát, do vậy, người dân địa phương hầu như không tiếp cận được với các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội trước đó. Trong khi đó, các hỗ trợ an sinh xã hội từ Nghị quyết số 68/NQ-CP đến nay hầu như chỉ tập trung vào đối tượng thụ hưởng là người lao động có hợp đồng lao động, người sử dụng lao động, đối tượng bảo trợ xã hội hoặc người lớn và trẻ em nhiễm Covid-19. Mặc dù nhiều hộ gia đình ở địa bàn nghiên cứu có thành viên là lao động làm thuê, kinh doanh, buôn bán; tuy nhiên, lao động làm thuê chủ yếu làm thuê mùa vụ hoặc hàng ngày trong và ngoài địa phương, các hoạt động kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ, mang tính tự phát, không đăng ký kinh doanh. Vì thế, hầu hết các gia đình tham gia các hoạt động kinh tế này không thuộc các nhóm đối tượng thụ hưởng của các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội theo quy định. Các hộ có hoạt động sản xuất nông - ngư nghiệp cũng không thuộc các nhóm đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định hiện hành, mặc dù các hoạt động này bị ảnh hưởng nặng nề như bị gián đoạn hoặc sản phẩm nông nghiệp không bán được trong giai đoạn dịch bệnh diễn ra. Đa số các hỗ trợ an sinh xã hội mà các nhóm hộ



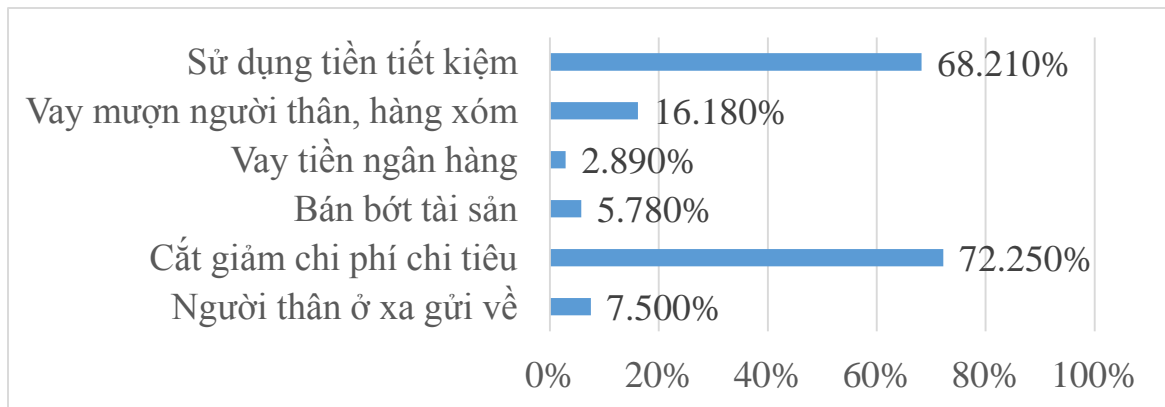
gia đình nhận được là do gia đình có thành viên nhiễm Covid-19 đang điều trị, hoặc có thành viên là đối tượng bảo trợ xã hội; một số trường hợp có thành viên là lao động đang làm việc tại các công ty, xí nghiệp có hợp đồng lao động.

Có thể thấy rằng, so với mức độ bị ảnh hưởng về hoạt động kinh tế và thu nhập do đại dịch Covid-19, việc tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức của hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu còn quá hạn chế, và các loại hình hỗ trợ chủ yếu là hỗ trợ tiền mặt và giảm giá điện nhưng với tỷ lệ hộ nhận hỗ trợ rất thấp. Đa số hộ gia đình ở địa bàn nghiên cứu không thuộc các nhóm đối tượng thụ hưởng của các chính sách an sinh xã hội hiện hành. Chính quyền địa phương có các chính sách nỗ lực riêng như hỗ trợ lương thực, thuốc men nhưng cũng ở mức độ hạn chế. Điều này cho thấy tính bao phủ và bao trùm của các chính sách an sinh xã hội hiện hành còn hạn chế.

### 3.4. Các biện pháp đối phó của hộ gia đình nông thôn ở địa bàn nghiên cứu trước tác động của đại dịch Covid-19

Để có thể vượt qua những khó khăn trước tác động của đại dịch Covid-19 trong bối cảnh tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức hạn chế, các hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu đã thực hiện một số biện pháp khác nhau để đối phó với những tác động tiêu cực của dịch bệnh tới đời sống và thu nhập của hộ gia đình.

Biểu đồ 3: Các biện pháp đối phó của hộ gia đình trong bối cảnh đại dịch Covid-19



*Nguồn:* Khảo sát hộ gia đình, 2022.

Dữ liệu ở biểu đồ 3 cho thấy, đa số hộ gia đình thực hiện hai biện pháp chính gồm: (1) sử dụng tiền tiết kiệm của gia đình (chiếm 68,2%) hoặc (2) cắt giảm chi phí chi tiêu trong gia đình (72,3%), thậm chí, có hộ gia đình buộc phải bán bớt tài sản (5,8%) để vượt qua giai đoạn khó khăn trong bối cảnh dịch bệnh. Những hộ gia đình khác tiếp cận các nguồn hỗ trợ bên ngoài như người thân, hàng xóm. Kết quả phân tích cho thấy chỉ có 37,0% hộ gia đình nhận hỗ trợ từ người thân và cộng đồng, với các hỗ trợ chủ yếu là hỗ trợ thực phẩm hoặc tinh thần; trong đó, 16,2% hộ gia đình vay mượn từ người thân, hàng xóm ở địa phương để đối phó với những tác động tiêu cực về thu nhập của đại dịch Covid-19 (biểu đồ 4). Có thể thấy rằng, các hộ gia đình ở địa bàn nghiên cứu đã chủ động thực hiện các biện pháp đối phó với tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19 đối với đời sống và thu nhập, trong đó chủ yếu phụ thuộc vào hai nguồn lực chính là nguồn lực nội tại (tiền tiết kiệm) và nguồn lực hỗ trợ phi chính thức từ người thân và cộng đồng. Tuy nhiên, việc sử dụng tiền tiết kiệm của gia đình và cắt giảm các chi phí chi tiêu hàng ngày có thể gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đối với gia đình. Cụ thể, việc cắt giảm các chi phí chi tiêu hàng ngày được cho là sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe của các thành viên gia đình, đặc biệt là các thành viên nhỏ tuổi và người cao tuổi (UNDP, 2021). Trong khi đó, việc sử dụng tiền tiết kiệm như một chiến lược đối phó có thể gây ra nhiều

rủi ro cho hộ gia đình trong tương lai. Nghiên cứu của Trần Anh Quân và cộng sự (2021) cho thấy, việc sử dụng tiền tiết kiệm chỉ có thể giúp hộ gia đình trong thời gian rất ngắn, trong khi lại có thể gây nhiều rủi ro khác cho hộ gia đình trong tương lai khi nguồn quỹ tiết kiệm của hộ gia đình không còn. Hộ gia đình sẽ mất cơ chế tự bảo vệ từ nguồn tiền tiết kiệm của gia đình nếu có các rủi ro và cú sốc khác xảy ra. Tại thời điểm khảo sát, đa số hộ gia đình cho rằng, nguồn tiền tiết kiệm của gia đình đã không còn đủ để duy trì các hoạt động nếu dịch bệnh tiếp tục diễn ra hoặc các rủi ro khác xảy ra trong thời gian tiếp sau đó.

Ở vùng nông thôn, mạng lưới xã hội tại cộng đồng thường có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ người dân trước các cú sốc và trong các thời điểm khó khăn (Fukuyama, 2002; Nguyễn Tuấn Anh, 2011; Nguyen Thi Tuong Anh và Tran Quynh Anh, 2015). Tuy nhiên, đối với các cú sốc ngoại sinh như đại dịch Covid-19 có tác động đến hầu hết người dân trong cộng đồng, các hệ thống hỗ trợ phi chính thức này hầu như không thể phát huy tính tác dụng và hiệu quả trong việc hỗ trợ các cá nhân và gia đình giảm thiểu tổn thương.

#### 4. Kết luận

Bài viết đã làm rõ thực trạng tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội của các hộ gia đình nông thôn trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đại dịch Covid-19 đã có những tác động tiêu cực đến đời sống của hộ gia đình nông thôn, đặc biệt là hoạt động kinh tế và thu nhập. Mặc dù Chính phủ đã ban hành và thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ an sinh xã hội đối với người dân, nhưng kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ hộ gia đình tiếp cận các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức vẫn còn rất hạn chế do đa số hộ không thuộc các nhóm đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định. Hầu hết hộ gia đình tại địa bàn nghiên cứu phải tự thực hiện các biện pháp đối phó trước tác động tiêu cực đối với thu nhập và đời sống. Các biện pháp chủ yếu là dựa vào nguồn lực nội tại của gia đình như tiền tiết kiệm, hoặc từ các nguồn hỗ trợ xã hội phi chính thức ở cộng đồng. Bài viết nhấn mạnh rằng, việc sử dụng tiền tiết kiệm như một biện pháp đối phó với tác động tiêu cực về thu nhập mang lại hiệu quả trong thời gian ngắn, nhưng có thể gây ra những thách thức và tổn thương về lâu dài đối với hộ gia đình. Trong khi đó, những hỗ trợ phi chính thức tại cộng đồng không thể phát huy tác dụng và hiệu quả đối với các cú sốc ngoại sinh có tác động sâu rộng như đại dịch Covid-19. Do đó, cần phải có cơ chế ứng phó chính thức nhằm bảo đảm an toàn và an sinh xã hội tối thiểu cho người dân, cũng như giúp nâng cao năng lực tự bảo vệ, tự phục hồi của người dân, nhất là trong bối cảnh nhiều rủi ro như hiện nay.

Bài viết cho thấy, vai trò của hệ thống an sinh xã hội trong việc giảm tổn thương và nâng cao năng lực tự bảo vệ của người dân trong bối cảnh chịu tác động của đại dịch Covid-19 vẫn chưa được thể hiện rõ nét. Các hỗ trợ an sinh xã hội mới chủ yếu tập trung vào các nhóm đối tượng được xem là chịu tác động trực tiếp và rõ ràng từ đại dịch Covid-19 như người lao động và người sử dụng lao động. Trong khi đó, hầu hết người dân ở khu vực nông thôn tham gia vào các hoạt động kinh tế phi chính thức, nhỏ lẻ và tự phát, do đó, thường không được xác định như các nhóm thụ hưởng các hỗ trợ an sinh xã hội chính thức này.

Để hệ thống an sinh xã hội luôn là chỗ dựa vững chắc và là cơ chế ứng phó chính thức hiệu quả nhằm bảo đảm an sinh xã hội tối thiểu cũng như giúp nâng cao năng lực tự bảo vệ, tự phục hồi cho người dân, nhất là trong bối cảnh các cú sốc và rủi ro ngoại sinh như đại dịch Covid-19, Chính phủ và các ban ngành cần phải đánh giá thực tiễn cũng như nhu cầu của người dân nói chung và các nhóm dễ bị tổn thương nói riêng trong quá trình xây dựng các chính sách an sinh xã hội trong tương lai. Thêm vào đó, cần có nhiều hơn các nghiên cứu thực tiễn về tác động lâu dài của đại dịch Covid-19 đối với đời sống và sinh kế của người dân, khả năng thích ứng với các cú sốc ngoại sinh của người dân cũng như hiệu quả của các chính sách an sinh xã hội về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; qua đó, làm cơ sở cho các chính sách an sinh xã hội trong tương lai hướng tới bao phủ, bao trùm và toàn diện hơn.

### Tài liệu tham khảo

Đào Ngọc Dung. (08/6/2022). Bảo đảm an sinh xã hội trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. *Tạp chí Cộng sản*. [https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/tin-tieu-diem/-/asset\\_publisher/s5L7xhQiJeKe/content/bao-dam-an-sinh-xa-hoi-trong-dieu-kien-thich-ung-an-toan-linh-hoat-kiem-soat-hieu-qua-dich-covid-19](https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/tin-tieu-diem/-/asset_publisher/s5L7xhQiJeKe/content/bao-dam-an-sinh-xa-hoi-trong-dieu-kien-thich-ung-an-toan-linh-hoat-kiem-soat-hieu-qua-dich-covid-19)

Đỗ Văn Quân và Nguyễn Thị Thanh Hương. (29/12/2021). Thúc đẩy an sinh xã hội thích ứng linh hoạt với đại dịch Covid-19. *Tuyên giáo Trung ương*. <https://tuyengiao.vn/van-hoa-xa-hoi/xa-hoi/thuc-day-an-sinh-xa-hoi-thich-ung-linh-hoat-voi-dai-dich-covid-19-137332>

François Gerard, Clément Imbert, Kate Orkin. (2020). Social protection response to the Covid-19 crisis: options for developing countries. *Oxford Review of Economic Policy*. 36 (1)281–296. <https://doi.org/10.1093/oxrep/graa026>

Fukuyama, F. (2002). Social Capital and Development: The Coming Agenda. *SAIS review*. 22(1), 23-38.

Newman, Carol, Fiona Wainwright, Lưu Đức Khải, Nguyễn Lê Hoa và Bùi Thị Uyên. (2012). *Các cú sốc thu nhập và Các chiến lược thích ứng với rủi ro của hộ gia đình: Vai trò của bảo hiểm chính thức ở nông thôn Việt Nam*. Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương - Bộ Kế hoạch và Đầu tư. <http://ciem.org.vn/portals/1/CIEM/IndepthStudy/2012/13518419491090.pdf>

Nguyen Thi Tuong Anh và Tran Quynh Anh. (2015). Social Capital in Rural Areas of Vietnam and Its Impact on Households' Life Satisfaction. *Journal of Economics and Development*. 17 (3), 60-88. DOI: 10.33301/2015.17.03.04, 60-88.

Nguyễn Văn Nhiều Em, Nguyễn Thanh Phương, Dương Thị Tuyền và Nguyễn Hiếu Trung (2022). Tác động của dịch Covid-19 đến sinh kế người dân nuôi tôm khép kín - Trường hợp nghiên cứu xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. *Khoa học Đại học Cần Thơ*. 58 (SDMD), 115-124. <https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2022.197>

Phạm Hồng Chương (2020). Tác động của đại dịch Covid-19 đến nền kinh tế Việt Nam. *Kinh tế và Phát triển*. 274, 12.

Phạm Trương Hoàng, Trần Huy Đức và Ngô Đức Anh (2020). Tác động của đại dịch Covid-19 đến ngành du lịch Việt Nam và những giải pháp ứng phó. *Kinh tế & Phát triển - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân*, <https://ktpt.neu.edu.vn/Uploads/Bai%20bao/2020/So%20274/379214.pdf>

Thu Hòa. (15/02/2022). Bảo đảm an sinh xã hội trong bối cảnh dịch Covid-19 - Nỗ lực của cả hệ thống chính trị và từng người dân. *Con số & Sự kiện - Tổng cục Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư*. <https://consosukien.vn/bao-dam-an-sinh-xa-hoi-trong-bo-i-can-h-dich-covid-19-no-luc-cua-ca-he-thong-chinh-tri-va-tung-nguoi-.htm>

Trần Anh Quân, Nguyễn Như Quỳnh và Nguyễn Thị Ngọc Huyền. (2021). Tác động của dịch Covid-19 đối với sinh kế hộ gia đình tại Việt Nam. *OSF Preprints*. DOI:10.31219/osf.io/ku48w

UNDP (2020). *Đánh giá tác động kinh tế xã hội của đại dịch Covid-19 đối với hộ gia đình và doanh nghiệp dễ bị tổn thương ở Việt Nam: Phân tích có tính tới yếu tố giới*. Báo cáo tóm tắt. <https://www.undp.org/vietnam/publications/covid-19-socio-economic-impact-vulnerable-households-and-enterprises-gender-sensitive-assessment>

Van Nguyen, Quang, Dung Anh Cao và Son Hong Nghiem (2021). Spread of Covid-19 and policy responses in Vietnam: An overview. *International Journal of Infectious Diseases*. 103. 157-161.

Vũ Văn Phúc. (23/03/2013). An sinh xã hội ở nước ta: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn. *Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*. <http://www.molisa.gov.vn/Pages/tintuc/chitiet.aspx?tintucID=20941>

Yang Judy, Philomena Panagoulas và Giorgia Demarchi (2020). *Theo dõi tác động của Covid-19 đối với hộ gia đình Việt Nam*. Tóm tắt kết quả khảo sát tần suất cao qua điện thoại đối với hộ gia đình.